

**CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/BC-HĐQT

Đồng Nai, ngày 26 tháng 01 năm 2022

## BÁO CÁO

### Tình hình quản trị công ty (năm 2021)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA AN
- Địa chỉ trụ sở chính: KP Cầu Hang, P. Hóa An, TP. Biên Hòa, Đồng Nai
- Điện thoại: 02513954458 Fax: 02513954754 Email: info@hoaan.com.vn
- Vốn điều lệ: 151.199.460.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: DHA
- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: đã thực hiện từ ngày 01/04/2021.

#### **I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ).**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	20/NQĐHĐCĐ-CtyCPHA	14/04/2021	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021: thông qua các nội dung: <b>1.</b> Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2020 - chương trình năm 2021; <b>2.</b> Kết quả sản xuất kinh doanh (KQSXKD) năm 2020 được kiểm toán; <b>3.</b> Kế hoạch sản xuất kinh doanh (KHSXKD) năm 2021; <b>4.</b> Kế hoạch cổ tức năm 2021; <b>5.</b> Báo cáo Ban kiểm soát (BKS) năm 2020; <b>6.</b> Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020; <b>7.</b> Báo cáo Thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch năm 2021; <b>8.</b> BKS chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2021; <b>9.</b> Điều lệ công ty sửa đổi; <b>10.</b> Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi; <b>11.</b> Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi; <b>12.</b> Quy chế hoạt động của BKS sửa đổi.

**II. Hội đồng quản trị (báo cáo năm):**

## 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị.

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	
			Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
1	Đình Lê Chiến	Chủ tịch HĐQT	20/4/2012	
2	Trịnh Tiến Bảy	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc	20/4/2012	
3	Nguyễn Văn Lương	Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc	17/01/2017	
4	Nguyễn Xuân Thành	Thành viên HĐQT	18/4/2015	
5	Võ Thị Cẩm Hương	Thành viên HĐQT	23/4/2017	

## 2. Các cuộc họp của HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đình Lê Chiến	5/5	100%	
2	Trịnh Tiến Bảy	5/5	100%	
3	Nguyễn Văn Lương	5/5	100%	
4	Nguyễn Xuân Thành	5/5	100%	
5	Võ Thị Cẩm Hương	5/5	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: năm 2021, trong tình hình dịch Covid-19 diễn biến rất phức tạp trên cả nước, đặc biệt từ cuối tháng 5 trở đi diễn biến dịch tại TP. HCM và các tỉnh miền Nam ngày càng trở nên phức tạp và có xu hướng lan rộng, đặc biệt là quý 3/2021 là cao điểm dịch của khu vực miền Đông Nam bộ, nhiều hoạt động kinh tế, xã hội bị hạn chế hoặc đình trệ, trước tình hình khó khăn đó, HĐQT thường xuyên liên lạc với Ban Điều hành thực hiện tốt công tác phòng dịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế, của địa phương... Ban Điều hành đã chỉ đạo lập và thực hiện phương án 3T tại 3 Chi nhánh công ty để đảm bảo vừa hoạt động sản xuất kinh doanh vừa chống dịch, song song đó chú trọng công tác an toàn lao động, môi trường và đặc biệt tuân thủ tốt các biện pháp phòng chống dịch Covid-19. Do đó trong giai đoạn cao điểm dịch không có trường hợp nào bị lây lan dịch trong môi trường sản xuất, vì vậy hoạt động sản xuất kinh doanh không bị gián đoạn. Trong năm 2021 mặc dù ảnh hưởng dịch covid-19, nhưng việc sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của công ty không bị ảnh hưởng nhiều, sản lượng tiêu thụ cả năm có giảm, nhưng mức độ không nhiều, đạt 94% so kế hoạch. Tình hình lao động tại công ty ổn định, ít biến động. Các mặt hoạt động khác của công ty đều thực hiện tốt, đúng qui định của pháp luật.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu về sản xuất kinh doanh năm 2021:

+ Tổng sản lượng: 2.119.469 m<sup>3</sup> đá các loại (= 94% so KH năm)

+ Tổng doanh thu : 359,2 tỷ đồng (Trong đó: DTSX : 334,3 tỷ = 97% KH năm).

(DT tài chính: 24,9 tỷ = 283% KH năm).

+ Lợi nhuận ST: 92 tỷ đồng = 126% KH năm.

+ Lương SP bình quân người lao động đạt 15,7 triệu đồng/ng/tháng (= 97% so KH).

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị.

T T	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung được thông qua
1	Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT	02/02/2021	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2021: + Chọn ngày chốt danh sách: 01/03/2021 (ngày ĐKCC 02/03/2021). + Thời gian: trong tháng 4 năm 2021. Thông báo cụ thể trong Thông báo mời họp ĐHCĐ. + Nội dung: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và KQSXKD năm 2020 được kiểm toán, KHSXKD năm 2021 và Kế hoạch chia cổ tức năm 2021, Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2020, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch năm 2021, chọn đơn vị kiểm toán soát xét BCTC 06 tháng đầu và kiểm toán BCTC năm 2021, các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2	Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT	18/03/2021	Thông qua các tài liệu họp ĐHCĐ năm 2021.
3	Quyết định số 10/HĐQT	18/03/2021	Thành lập Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT, gồm 3 thành viên. 1. Ô. Trương Huy Hoàng, SN 10/04/1975, Cử nhân kế toán. Trưởng ban. 2. Ô. Đỗ Văn Ngọc, SN 05/02/1979, Cử nhân kế toán, thành viên. 3. Ô. Bùi Văn Toàn, SN21/10/1982, Cử nhân QTKD, thành viên.
4	Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT	07/04/2021	Triển khai thực hiện các nội dung được thông qua tại cuộc họp HĐQT công ty ngày 07/04/2021: Thông qua Quy chế kiểm toán nội bộ và các công việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
5	Nghị quyết số 15/NQ-HĐQT	12/07/2021	Triển khai thực hiện các nội dung được thông qua tại cuộc họp HĐQT công ty ngày 12/07/2021: Nhất trí với kết quả SXKD ước 6 tháng đầu năm 2021: Sản phẩm tiêu thụ các loại: 1.059.998m <sup>3</sup> /2.263.500m <sup>3</sup> (KH) = 47%. Tổng doanh thu: 171.758 tỷ đ / 354.217 tỷ đ (KH) = 48%. Tổng Lợi nhuận ST: 42.838 tỷ đ /72.843 tỷ đ (KH) = 59%. Nhất trí việc bổ nhiệm ông Đỗ Văn Ngọc (Phó Trưởng phòng kế toán), giữ chức danh Kế toán trưởng thay cho ông Trần Sỹ Phúc nghỉ hưu từ 01/08/2021 và

			một số công việc về điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
6	Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT	24/12/2021	Triển khai thực hiện các nội dung được thông qua tại cuộc họp HĐQT công ty ngày 24/12/2021: Nhất trí với kết quả SXKD ( <i>ước</i> ) cả năm 2021 do Tổng giám đốc báo cáo: Tổng SL: 2.116.469 m <sup>3</sup> = 94%; Tổng DT: 359.226 triệu đ; Tổng LN ST: 92.094 triệu đ = 126%. Các công việc về điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
7	Nghị quyết số 18/NQ-HĐQT	24/12/2021	Thông qua các nội dung sau: Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2021, tỉ lệ chi trả 30% (3.000đ/CP). Giao Ban Điều hành triển khai các thủ tục theo qui định hiện hành, thời gian chi trả trong tháng 01/2022. Thống nhất việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 trong tháng 4 năm 2022. Ngày tổ chức Đại hội, ngày chốt danh sách, các thủ tục Đại hội... giao Ban Điều hành tính toán chọn, triển khai theo qui định hiện hành.

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt.	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ <i>không còn là</i> thành viên BKS	trình độ chuyên môn
1	Đặng Xuân Long	Trưởng BKS	20/04/2012	CN tài chính kế toán
3	Trần Quốc Trung	Thành viên BKS	20/04/2012	CN tài chính kế toán
4	Đỗ Việt Cường	Thành viên BKS	23/04/2017	CN tài chính kế toán

#### 2. Cuộc họp của Ban kiểm soát

Stt.	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỉ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Đặng Xuân Long	Trưởng BKS	2/2	100%	100%	
3	Trần Quốc Trung	Thành viên BKS	2/2	100%	100%	
4	Đỗ Việt Cường	Thành viên BKS	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: Trưởng ban kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để nắm được các nội dung chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD và giám sát quá trình thực hiện nhiệm vụ của HĐQT và Ban điều hành. Sự chỉ đạo của HĐQT và điều hành của Ban Tổng giám đốc:

Năm 2021 tình hình dịch covid-19 rất phức tạp và HDQT, cũng như Ban Điều hành đã chủ động trong công tác phòng chống dịch, thực hiện các phương án sản xuất kinh doanh phù hợp từng thời điểm, đặc biệt không có ca covid-19 nào trong thời kỳ cao điểm dịch tại khu vực, nhờ đó hoạt động sản xuất kinh doanh được liên tục, đạt kết quả tốt trong năm. Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra tình hình tài chính, thẩm định báo cáo tài chính, nhìn chung tình hình tài chính của công ty minh bạch, phù hợp với các qui định pháp luật, các hoạt động khác ổn định, công tác an toàn lao động và môi trường thực hiện tốt.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HDQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Ban kiểm soát phối hợp với HDQT, Ban điều hành để đưa ra các biện pháp thực hiện KHSXKD năm 2021 nhằm đạt hiệu quả tốt nhất.

5. Hoạt động khác của BKS: Ban kiểm soát đã họp và chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 cho Công ty.

#### IV. Ban Điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Trịnh Tiến Bảy – Tổng giám đốc	13/11/1972	ThS. QTKD, KS cơ khí TL	02/07/2014
2	Nguyễn Văn Lương – Phó Tổng giám đốc	15/03/1977	ThS. Kinh tế, CN QTKD	02/07/2014

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Trần Sỹ Phúc	02/03/1961	CN Tài chính kế toán	01/05/2017/ 01/08/2021
Đỗ Văn Ngọc	26/02/1979	CN Tài chính kế toán	01/08/2021

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HDQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không.

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: (xem danh sách đính kèm)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

Ghi chú: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH:

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **không**.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch.	Ghi chú

*Ghi chú: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH\*:*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm giữ năm quyền kiểm soát : **không**.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Công ty CP Hóa An (ông Trịnh Tiến Bảy – TGD là đại diện pháp luật) bán cổ phiếu của Công ty cổ phần CIC 39 (Ông Trịnh Tiến Bảy là TV – HĐQT) (mã CK: C32):

Số lượng CP trước khi bán: 1.785.101 CP

Số lượng đăng ký bán 800.000CP (đợt 1)

Kết quả giao dịch bán 800.000CP (từ 05/11/2021 đến 15/11/2021).

Số lượng đăng ký bán 985.101CP (đợt 2)

Kết quả giao dịch bán 985.100CP (từ 19/11/2021 đến 17/12/2021).

Số lượng CP sau khi bán: 1 CP ( lý do: cổ phiếu lẻ)

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt.	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Võ Thị Cẩm Hương	009C117157	TV HĐQT	280879622 19/03/2011 Bình Dương	49 Nguyễn Văn Tiết, P. Hiệp Thành, Thủ Dầu Một, Bình Dương	0	0%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Võ Thị Cẩm Hương	TV HĐQT	41.980	0,28%	0	0%	Bán

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
(Ký tên và đóng dấu)



*Dinh Lê Chiến*

**CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA AN**

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN VÀ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với Công ty/ Người nội bộ	Loại hình giấy NSH	SỐ CMND/ thẻ CCCD hoặc Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do thay đổi tại mục 13;14	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
<b>A . NGƯỜI NỘI BỘ &amp; NGƯỜI LIÊN QUAN</b>																
1	DHA	ĐINH LÊ CHIẾN		CT HĐQT		CMND					145.206	0,99%	23/04/2017			
1.1		Đinh Thuận	không		Bố đẻ								23/04/2017			
1.2		Lê Thị Khánh Lân	không		Mẹ đẻ								23/04/2017			
1.3		Trần Thanh Mai			Vợ								23/04/2017			
1.4		Đinh Thị Thanh Hà			con								23/04/2017			
1.5		Đinh Thị Mai Chi	không		con								23/04/2017			
1.6		Đinh Trần Khánh An	không		con								23/04/2017			
1.7		Đinh Trần Như Ngọc	không		con								23/04/2017			
1.8		Đinh Trần Nguyệt Anh	không		con								23/04/2017			
1.9		Đinh Lê Sơn	không		Anh ruột								23/04/2017			
1.10		Lê Đình Vũ	không		Anh ruột								23/04/2017			
1.11		Trần Lưu Quảng	không		Bố vợ								01/01/2021			
1.12		An Thị Môn	không		Mẹ vợ								01/01/2021			
2	DHA	TRỊNH TIẾN BẢY		TV HĐQT Tổng GD							60.000	0,41%	23/04/2017			
	DHA											10,12%	11/01/2017			
2.1		Đỗ Thị Bích Hào	không		Vợ								23/04/2017			
2.2		Trịnh Phúc Tinh	không		Bố đẻ								23/04/2017			
2.3		Trương Thị Hằng	không		Mẹ đẻ								23/04/2017			
2.4		Trịnh Văn Doanh	không		Anh ruột								23/04/2017			
2.5		Trịnh Đức Phong	không		Anh ruột								23/04/2017			





STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với Công ty/ Người nội bộ	Loại hình giấy NSH	SỐ CMND/ thẻ CCCD hoặc Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do thay đổi tại mục 13;14	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
2.6		Trịnh Văn Diệm	không		Anh ruột	CMND							23/04/2017			
2.7		Trịnh Thị Oanh	không		Chị ruột	CMND							23/04/2017			
2.8		Trịnh Văn Toàn	không		Anh ruột	CMND							23/04/2017			
2.9		Trịnh Văn Toàn	không		Anh ruột	CCCD							23/04/2017			
2.10		Vũ Thị Xoan	không		Chị dâu	CCCD							01/01/2021			
2.11		Nguyễn Thị Kim Sinh	không		Chị dâu	CCCD							01/01/2021			
2.12		Trần Thị Liên	không		Chị dâu	CCCD							01/01/2021			
2.13		Trần Văn Trọng	không		Anh rể	CMND							01/01/2021			
2.14		Đặng Thị Thanh Bình	không		Chị dâu	CMND							01/01/2021			
2.15		Lê Thị Song Hương	không		Chị dâu	CMND							01/01/2021			
2.16		Đỗ Nguyên Tích	không		Bố vợ	CMND							01/01/2021			
2.17		Trương Thị Hòa	không		Mẹ vợ	CMND							01/01/2021			
3	DHA	NGUYỄN VĂN LƯƠNG		TV HĐQT Phó TGD		CMND					182.440	1,24%	23/04/2017			
	DHA												11/01/2017			
3.1		Lê Thị Giang	không		Vợ	CMND							23/04/2017			
3.2		Nguyễn Hiếu	không		Cha đẻ	CMND							23/04/2017			
3.3		Nguyễn Thị Hòa	không		Mẹ đẻ	CMND							23/04/2017			
3.4		Nguyễn Lê Tường Vy	không		Con								23/04/2017			
3.5		Nguyễn Lê Thảo Nhi	không		Con								23/04/2017			
3.6		Nguyễn Văn Tuấn	không		Em ruột	CMND							23/04/2017			
3.7		Nguyễn Thị Vân	không		Em ruột	CMND							23/04/2017			
3.8		Nguyễn Huy	không		Em ruột	CMND							23/04/2017			

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với Công ty/ Người nội bộ	Loại hình giấy NSH	SỐ CMND/ thẻ CCCD hoặc Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do thay đổi tại mục 13;14	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
3.9		Phạm Thị Minh Hà	không		Em dâu								01/01/2021			
3.10	DHA	Bùi Văn Toàn	009C101195		Em rể								01/01/2021			
3.11		Hoàng Thị Minh Thư	không		Em dâu								01/01/2021			
3.12		Nguyễn Thị Đào	không		Mẹ vợ								01/01/2021			
4		NGUYỄN XUÂN THÀNH	không	TV HĐQT								0,00%	23/04/2017			
4.1		Nguyễn Xuân Trường	không		Bố đẻ								23/04/2017			
4.2		Đỗ Thị Kính	không		Mẹ đẻ								23/04/2017			
4.3		Nguyễn Hồng Kỳ	không		Anh ruột								23/04/2017			
4.4		Nguyễn Phương Thảo	không		Em ruột								23/04/2017			
4.5		Ngô Thị Thu Thủy	không		Vợ								23/04/2017			
4.6		Nguyễn Ngọc Thảo My	không		con								23/04/2017			
4.7		Nguyễn Thủy Hà My	không		con								23/04/2017			
4.8		Nguyễn Thanh Huyền My	không		con								23/04/2017			
4.9		Nguyễn Thị Yến	không		Mẹ vợ								01/01/2021			
4.10		Nguyễn Thị Phương	không		Chị dâu								01/01/2021			
4.11		Trần Đăng Nam	không		em rể								01/01/2021			
5	DHA	VÕ THỊ CẨM HƯƠNG		TV HĐQT							0	0,00%	23/04/2017			
5.1		Võ Văn Lĩnh	004CA10778	không có	Cha đẻ						0	0,00%	23/04/2017			
5.2		Phạm Thị Hưng	không có	không có	Mẹ đẻ								23/04/2017			
5.3		Võ Thị Xuân Phương	không có	không có	Em ruột								23/04/2017			
5.4		Võ Đức Lợi	004CA10777	không có	Em ruột								23/04/2017			
5.5		Trương Võ Cát Tiên	không có	không có	Con								23/04/2017			

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với Công ty/ Người nội bộ	Loại hình giấy NSH	SỐ CMND/ thẻ CCCD hoặc Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do thay đổi tại mục 13;14	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
6		<b>ĐẶNG XUÂN LONG</b>		<b>Trưởng BKS</b>									23/04/2017			
6.1		Đặng Văn Thế	không		Bố đẻ								23/04/2017			
6.2		Hoàng Thị Lụa	không		Mẹ đẻ								23/04/2017			
6.3		Lê Thị Hồng Hoa	không		Vợ								23/04/2017			
6.4		Đặng Hoàng Nhi	không		con								23/04/2017			
6.5		Đặng Hương Giang	không		con								23/04/2017			
6.6		Đặng Thị Loan	không		Em ruột								23/04/2017			
6.7		Lê Đức Thanh	Không		Bố vợ								01/01/2021			
6.8		Hoàng Xanh	Không		em rể								01/01/2021			
7		<b>ĐỖ VIỆT CƯỜNG</b>	-	<b>TV BKS</b>							<b>0</b>		23/04/2017			
7.1		Đỗ Đăng Hà	-	-	Cha đẻ								23/04/2017			
7.2		Lương Thị Vịnh	-	-	Mẹ đẻ								23/04/2017			
7.3		Ông Đỗ Quốc Dũng	-	-	Anh ruột								23/04/2017			
7.4		Ông Đỗ Nam Hưng	-	-	Em ruột								23/04/2017			
7.5		Bà Bùi Thị Thùy	-	-	Vợ								23/04/2017			
7.6		Đỗ Thùy Linh	-	-	Con								23/04/2017			
7.7		Đỗ Lan Hương	-	-	Con								23/04/2017			
7.8		Bùi Văn Dương			Bố vợ								01/01/2021			
7.9		Trần Thị Rân			Mẹ vợ								01/01/2021			
7.10		Nguyễn Thị Lệ Quyên			Chị dâu								01/01/2021			
7.11		Nguyễn Thị Thanh Hoài			Em dâu								01/01/2021			
8	<b>DHA</b>	<b>TRẦN QUỐC TRUNG</b>		<b>TV BKS</b>							<b>2000</b>	<b>0,01%</b>	23/04/2017			
8.1		Phạm Thị Vân	không		Vợ								23/04/2017			

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với Công ty/ Người nội bộ	Loại hình giấy NSH	SỐ CMND/ thẻ CCCD hoặc Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do thay đổi tại mục 13;14	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
8.2		Trần Ngọc Khánh Linh	không		Con								23/04/2017			
8.3		Trần Tuấn Hưng	không		Con								23/04/2017			
8.4		Trần Quốc Huy	không		Anh ruột								23/04/2017			
8.5		Cao Thị Phi Yến	không		chị dâu								01/01/2021			
8.6		Phạm Cao Sơn	không		Bố vợ								01/01/2021			
8.7		Vũ Thị Nga	không		Mẹ vợ								01/01/2021			
9	DHA	TRẦN SỸ PHÚC		Kế toán trưởng								0,12%	01/05/2017	01/08/2021		
9.1		Lê Thị Lập	không		Mẹ đẻ								01/05/2017	01/08/2021		
9.2		Khổng Thị Nga	không		Vợ								01/05/2017	01/08/2021		
9.3		Trần Quý Văn	không		Con đẻ								01/05/2017	01/08/2021		
9.4		Trần Sỹ Dũng	không		Em ruột								01/05/2017	01/08/2021		
9.5		Trần Sỹ Thắng	không		Em ruột								01/05/2017	01/08/2021		
9.6		Lê Thị Quy	không		em dâu								01/01/2021	01/08/2021		
10	DHA	ĐỖ VĂN NGỌC		Kế toán trưởng								0	01/08/2021			
10.1		Đỗ Văn Nghệ			Bố đẻ							0	01/08/2021			
10.2		Nguyễn Thị Tiệp			Mẹ đẻ							0	01/08/2021			
10.3		Liên Ngọc Bái			Bố vợ							0	01/08/2021			
10.4		Trương Thị Mỹ Dung			Mẹ vợ							0	01/08/2021			
10.5		Liên Tố Châu			Vợ							0	01/08/2021			
10.6		Đỗ Hoàng Dương			Con							0	01/08/2021			
10.7		Đỗ Tùng Dương			Con							0	01/08/2021			
10.8		Đỗ Thị Vân			Chị ruột							0	01/08/2021			



STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với Công ty/ Người nội bộ	Loại hình giấy NSH	SỐ CMND/ thẻ CCCD hoặc Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do thay đổi tại mục 13;14	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
10.9		Đỗ Minh Châu			Em ruột							0	01/08/2021			
10.10		Đỗ Ngọc Long			Em ruột							0	01/08/2021			
10.11		Nguyễn Tiên Tuy			Anh rể							0	01/08/2021			
10.12		Trần Thị Bảo Ngọc			Em dâu							0	01/08/2021			
10.13		Đặng Thị Bạch Lê			Em dâu							0	01/08/2021			

**B. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

1		NGUYỄN VĂN LƯƠNG		TV HĐQT Phó TGD		CMND					182.440	1,24%	28/04/2017			
---	--	------------------	--	-----------------	--	------	--	--	--	--	---------	-------	------------	--	--	--

**C. TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN**

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ với Công ty/ Người nội bộ	Loại hình giấy NSH	SỐ CMND/ thẻ CCCD hoặc Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỉ lệ sở hữu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do thay đổi tại mục 13;14	Ghi chú
1	DHA	CÔNG ĐOÀN CÔNG TY CP HÓA AN			đoàn thể	Quyết định T. lập	102-QĐ-BXD	05/03/1997	Bộ Xây dựng	KP Cầu Hàng, P Hóa An, Biên Hòa, Đồng Nai	24.330	0,17%	01/01/2021			

Đồng Nai, ngày 26 tháng 01 năm 2022

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC NIÊM YẾT**



**CHỦ TỊCH HĐQT**  
*Dinh Lê Chiến*